

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 21 /2017/HSST
Ngày 31 tháng 10 năm 2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG – TỈNH LÀO CAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Đặng Hải Quân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Trường Minh.
2. Bà Tần Thị Thanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương tham gia phiên tòa: Ông Thảo Văn Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 31/10/2017, tại Nhà văn hóa thị trấn M, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2017/HSST ngày 19/10/2017 đối với bị cáo:

Lưu Văn D , sinh ngày 19/5/ 1993 tại huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú tại: Tổ dân phố Xóm M, thị trấn M, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Pa Dí; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông Lưu Sử H sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị T sinh năm 1964. Hiện cư trú tại Tổ dân phố Xóm M, thị trấn M, huyện K, tỉnh Lào Cai.

Có vợ là Vui Thị L sinh năm 1996, có 01 con sinh năm 2016 hiện cư trú tại Tổ dân phố Xóm M, thị trấn M, huyện K, tỉnh Lào Cai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/9/2017. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Khương – có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo; Ông Nguyễn Mạnh Thuận, trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lào Cai, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nông Tiến P sinh năm 1995.

Cư trú tại: thôn P, xã B, huyện K, tỉnh Lào Cai. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lưu Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/07/2017, Lưu Văn D (sinh ngày 19/5/1993 trú tại tổ dân phố Xóm M, thị trấn M) cùng anh trai là Lưu Văn B đang uống bia tại quán bia nhà chị Lưu Thị Thu H (trú tại tổ dân phố Xóm C, thị trấn M, huyện K), lúc đó trong quán có nhiều người đang uống bia. Khi nhìn sang bàn bên cạnh thấy Nông Tiến P (sinh ngày 29/9/1995, trú tại thôn P, xã B, huyện K) D nhầm tưởng P là người đã va chạm giao thông và đuổi đánh mình ở xã Pha Long, huyện Mường Khương. Mấy hôm trước, do bức tức nên D cầm cốc sang mời bia Nông Tiến P và uống hết bia trong cốc của mình. Trong khi P đang uống bia, thì tay phải D cầm cốc bia đập một nhát vào vùng trán bên trái của P. Làm P bị thương, được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Mường Khương đến ngày 17/7/2017 thì ra viện. Tại Cơ quan điều tra, Lưu Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 96/2017/TGT – TTPY ngày 03/8/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận thương tích đối với Nông Tiến P :

- Vùng trán trái có một sẹo nhẵn, nền hồng kích thước 3.8cm x 0.2 cm, sẹo ảnh hưởng đến thẩm mỹ, mức tổn hại sức khỏe là 12%.

- Tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 12%.

- Vật gây thương tích: vật cứng có cạnh.

Tại bản Cáo trạng số 21/KSĐT ngày 17/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Lưu Văn D về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai thực hành quyền công tố tại phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lưu Văn D phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng khoản 2 Điều 104; Điều b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Lưu Văn D từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự, điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cốc thủy tinh có

quai, cao 12,5 cm; đường kính 7,5 cm (đã qua sử dụng); 01 chiếc ghế nhựa màu đỏ, nhãn hiệu SONG LONG, phần chân cao 43 cm, phần tựa lưng cao 40cm mặt ghế bị vỡ 09 x 4,5cm (đã qua sử dụng) chiếc cốc là công cụ phạm tội và chiếc ghế đã bị hỏng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Về dân sự: Người bị hại anh Nông Tiến P đã nhận tiền bồi thường với tổng số tiền 16.031.000đ (mười sáu triệu không trăm ba mươi một ngàn đồng), không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Đối với bà Lưu Thị Thu H yêu cầu bị cáo phải bồi thường chiếc ghế bị vỡ số tiền 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) Lưu Văn D đã nhất trí bồi thường và tác động gia đình bồi thường cho bà H đủ số tiền trên.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a Khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lưu Văn D với các lý do như sau: Bị cáo là người dân tộc thiểu, sống ở vùng sâu vùng xa nên nhận thức về pháp luật của bị cáo còn nhiều hạn chế. Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, Tại cơ quan điều tra Người bị hại anh Nông Tiến P làm đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Lưu Văn D hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1,2 điều 60 của Bộ luật hình sự để giải quyết. Áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo với mức án 02 (hai) năm tù.nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Lưu Văn D khai nhận như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/07/2017, Lưu Văn D trú tại tổ dân phố Xóm M, thị trấn M cùng anh trai là Lưu Văn B đang uống bia tại quán bia nhà chị Lưu Thị Thu H trú tại tổ dân phố Xóm Chợ 1, thị trấn M, huyện Mường Khương, lúc đó trong quán có nhiều người đang uống bia. Khi nhìn sang bàn bên cạnh thấy Nông Tiến P trú tại

thôn Phảng Tao, xã B, huyện Mường Khương. D nhằm tưởng P là người đã va chạm giao thông và đuổi đánh mình ở xã Pha Long, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Mấy hôm trước, do bức tức nên D cầm cốc sang mời bia Nông Tiến P và uống hết bia trong cốc của mình. Trong khi P đang uống bia, thì tay phải D cầm cốc bia đập một nhát vào vùng trán bên trái của P làm P bị thương. P được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Mường Khương đến ngày 17/7/2017 thì ra viện.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lưu Văn D phạm tội “cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 điều 104 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 21/KSĐT ngày 17/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lưu Văn D về tội danh và điều luật như viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của anh Nông Tiến P đ- ọc pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa ph- ơng, ảnh h- ưởng xấu đến tình đoàn kết trong nhân dân ở khu vực thị trấn M, huyện M- ường Kh- ơng, tỉnh Lào Cai. Bị cáo đã dùng chiếc cốc là hung khí nguy hiểm đánh vào đầu anh Nông Tiến P gây thương tích tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 12%. Vì vậy, cần phải xử lý đối với bị cáo thật nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa nói chung.

Về nhân thân: Bị cáo Lưu Văn D là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ tiền bồi thường cho người bị hại. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật khẩn khai báo, tại Cơ quan điều tra anh Nông Tiến P có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lưu Văn D. Hội đồng xét xử xét thấy cần cho bị cáo Lưu Văn D hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b,p khoản 1 Điều 46, khoản 2 điều 46; Khoản 1,2 Điều 60 của Bộ luật hình sự để giải quyết.

Tại Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định mức hình phạt từ 02 (hai) năm đến 07 (bảy) năm tù. Tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) quy định mức hình phạt từ 02 (hai) năm đến 06 (năm) năm tù.

Tại điểm h khoản 2 Điều 2 nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của quốc hội quy định: “.... Kể từ ngày luật số 12/2017/QH 14 sửa đổi bổ sung một số điều của bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 được công bố, tiếp tục thực hiện các quy định sau đây:

h) Thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự 2015; điểm b khoản 1 điều này”.

Tại khoản 3 điều 7 bộ luật hình sự năm 2015 quy định: “ Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới hoặc mở rộng phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích và có quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã được thực hiện trước khi điều luật đó hiệu lực thi hành”.

Quy định tại điểm h khoản 2 Điều 2 nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 đã viện dẫn ở trên, thì hành vi phạm tội của bị cáo Lưu Văn D được xét xử theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) .

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nông Tiến P yêu cầu bị cáo bồi thường 16.031.000 đồng bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với bà Lưu Thị Thu H yêu cầu bị cáo phải bồi thường chiếc ghế bị vỡ số tiền 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) Lưu Văn D đã nhất trí bồi thường và tác động gia đình bồi thường cho bà Hương đủ số tiền trên.

Về vật chứng: Đối với chiếc 01 chiếc cốc thủy tinh có quai cao 12,5 cm, đường kính 7,5 cm (đã qua sử dụng) 01 chiếc ghế nhựa màu đỏ, nhãn hiệu SONG LONG, phần chân cao 43 cm, phần tựa lưng cao 40cm mặt ghế bị vỡ 09 x4,5cm (đã qua sử dụng) chiếc cốc là công cụ phạm tội và chiếc ghế đã bị hỏng bà Lưu Thị Thu H đã nhận tiền bồi thường chiếc ghế còn chiếc cốc bà không có đề nghị gì, vì vậy chiếc cốc đã cũ không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Nên Áp dụng khoản 1 điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a,đ khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự để giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Lưu Văn D phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 99 Bộ Luật tố tụng hình sự. Điểm a Khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 để giải quyết.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lưu Văn D phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 ; khoản 1,2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lưu Văn D: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05(năm) năm,tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.Giao Bị cáo

Lưu Văn D cho Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 41 của Bộ luật hình sự, điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cốc thủy tinh có quai, cao 12,5 cm, đường kính 7,5 cm, (đã qua sử dụng); 01 chiếc ghế nhựa màu đỏ, nhãn hiệu SONGLONG, phần chân cao 43 cm, phần tựa lưng cao 40 cm mặt ghế bị vỡ 09 x 4,5 cm (đã qua sử dụng). Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/10/2017 giữa Công an huyện Mường Khương tỉnh Lào Cai với Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lưu Văn D phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKS huyện + tỉnh;
- Công an huyện MK (2 bản)
- Chi cục T.H.A DS huyện MK;
- Bị cáo + Bị hại
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án (02) bản;
- Hồ sơ thi hành án hình sự (01) bản;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký*)

Đặng Hải Quân

Hội thẩm nhân dân

**TM. Hội đồng xét xử
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Chu Văn Dân Sùng Seo Chữ

Đặng Hải Quân